



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS GIA THUY



ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI KỲ I

KHỐI 7

Họ và tên học sinh:.....

Lớp :.....

Năm học 2023-2024

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THỤY

Phụ lục 1: LỊCH THI CUỐI HỌC KÌ I NĂM HỌC 2023-2024*(Kèm theo Kế hoạch số 62 ngày 27 tháng 11 năm 2023**của Hiệu trưởng trường THCS Gia Thụy)*

Tuần	Thứ/ngày	Môn	Khối	Tiết	TG làm bài	Ghi chú
16	Thứ Hai (18/12)	Công nghệ	6,7,8,9	3	45 phút	* Môn: - Thể dục khối 9 - Âm nhạc khối 9 - HĐTNHN 6,7,8 - GDĐP 6,7,8 - Nghệ thuật 6,7,8 - Giáo dục thể chất 6,7,8 - Ngoại ngữ 2 (Nhật, Đức, Hàn) giáo viên dạy sắp xếp kiểm tra theo TKB tuần 16,17; GV lưu minh chứng kiểm tra phù hợp với đặc trưng bộ môn. (Báo BGH lịch KT để TB tới GVCN, CMHS và HS) * Môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh 9 theo lịch thi và đề thi của PGD (chia phòng lớp 9)
	Thứ Ba (19/12)	Lịch sử	9	2	45 phút	
		Lịch sử và Địa lý	6,7,8	3,4	60 phút	
	Thứ Năm (21/12)	Ngữ văn	6,7,8,9	1,2	90 phút	
	Thứ Sáu (22/12)	Toán	6,7,8,9	1,2	90 phút	
		Tiếng Anh	6,7,8,9	3,4	60 phút	
Thứ Bảy (23/12)	Hóa	9	3	45 phút		
17	Thứ Hai (25/12)	GDCD	6,7,8,9	3	45 phút	
	Thứ Ba (26/12)	Tin	6,7,8	2	45 phút	
		Địa lý	9	4	45 phút	
	Thứ Tư (27/12)	Sinh	9	1	45 phút	
		KHTN	6,7,8	1,2	90 phút	
Thứ Năm (28/12)	Vật lý	9	1	45 phút		

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

MỤC LỤC

Môn	Trang
Toán	4
Ngữ văn	10
Tiếng Anh	12
Lịch sử & Địa lí (Phân môn Địa lí)	13
Lịch sử & Địa lí (Phân môn Lịch sử)	16
GDCD	18
Tin học	21
Khoa học tự nhiên	22
Công nghệ	25
Thể dục	27
Âm nhạc	28
Mĩ thuật	29
Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp và Giáo dục địa phương (Làm bài thu hoạch)	

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

- Đại số: các kiến thức của chương I,II: Số hữu tỉ, Số thực.
- Hình: các kiến thức của chương IV: góc và đường thẳng song song và chương VII: Tam giác (tổng ba góc của tam giác, quan hệ giữa góc và cạnh trong tam giác, hai tam giác bằng nhau).

II. MỘT SỐ ĐỀ ÔN TẬP THAM KHẢO:**ĐỀ 1****I. TRẮC NGHIỆM**

Câu 1: Chọn khẳng định đúng trong các khẳng định sau:

- A. $\frac{3}{4} \in \mathbb{Q}$. B. $\frac{-9}{8} \in \mathbb{Z}$. C. $\frac{4}{5} \in \mathbb{N}$. D. $-17 \in \mathbb{N}$.

Câu 2: Nếu $|x|=7$ thì x bằng bao nhiêu?

- A. 7 B. 7 hoặc -7 C. -7 D. 49

Câu 3: Số nào là số vô tỉ trong các số sau:

- A. $\frac{2}{3}$ B. $\sqrt{2}$ C. 3,5 D. 0

Câu 4: Trong các kết quả sau, kết quả nào đúng?

- A. $\sqrt{9} = -3$ B. $\sqrt{36} = -6$ C. $\sqrt{-4} = 2$ D. $\sqrt{9} = 3$

Câu 5: $x : y : z$ tỉ lệ với các số 9: 4:3 ta viết:

- A. $9x = 4y = 3z$ B. $x, y, z = 9, 4, 3$ C. $x : y : z = 9, 4, 3$ D. $\frac{x}{9} = \frac{y}{4} = \frac{z}{3}$

Câu 6: Từ đẳng thức $3.4 = 2.6$ ta suy ra được tỉ lệ thức:

- A. $\frac{3}{4} = \frac{2}{6}$ B. $\frac{3}{2} = \frac{6}{4}$ C. $\frac{3}{6} = \frac{4}{2}$ D. $\frac{3}{2} = \frac{4}{6}$

Câu 7: Làm tròn số 38,762 với độ chính xác 0,05 ta được:

- A. 38,8 B. 38,7 C. 38,9 D. 38,76

Câu 8: Trung bình cứ 5 lít nước biển chứa 175 gam muối. Hỏi trung bình 12 lít nước biển chứa bao nhiêu gam muối?

- A. 240 gam B. 175 gam C. 420 gam D. 210 gam

Câu 9: Cho $\triangle ABC = \triangle MNP$. Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. $\widehat{A} = \widehat{P}$ B. $AB = MN$ C. $AC = NP$ D. $\widehat{C} = \widehat{M}$

Câu 10: Cho tam giác ABC có $\widehat{A} = 50^\circ; \widehat{B} = 70^\circ$. Số đo góc C bằng:

- A. 50° B. 60° C. 70° D. 120°

Câu 11: Tổng số đo của hai góc kề bù bằng:

- A. 180° B. 150° C. 90° D. 60°

Câu 12: Cho $\triangle ABC$ có $AC > BC > AB$. Trong các khẳng định sau, câu nào đúng?

- A. $\widehat{C} > \widehat{A} > \widehat{B}$ B. $\widehat{B} < \widehat{C} < \widehat{A}$ C. $\widehat{B} > \widehat{A} > \widehat{C}$ D. $\widehat{A} > \widehat{B} > \widehat{C}$

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

II. TỰ LUẬN.**Bài 1:** Thực hiện các phép tính:

a) $\frac{-1}{5} + \frac{-9}{5}$

b) $1,2 \cdot \frac{-7}{11} - \frac{1}{5} \cdot \left(\frac{-7}{11}\right)$

c) $\sqrt{25} + \sqrt{1,21} - \frac{2}{3} \cdot \sqrt{\frac{36}{4}}$

d) $3 : \left(\frac{-3}{2}\right)^2 + \frac{1}{9} \cdot \sqrt{36} + 0,75$

Bài 2: Tìm x biết

a) $x + \frac{2}{5} = \frac{7}{10}$

b) $\frac{x}{-26} = \frac{7}{2}$

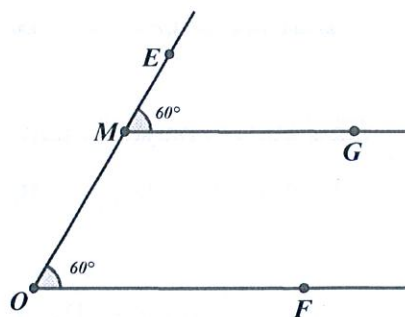
c) $\left|x - \frac{1}{2}\right| - \frac{1}{3} = \frac{5}{6}$

d) $\left(\frac{2}{3}x - \frac{1}{5}\right)^2 = \frac{4}{9}$

Bài 3: Tìm x, y, z biết:

a) $\frac{x}{5} = \frac{y}{4} = \frac{z}{2}$ và $x - y + z = 18$

b) $7x = 5y$ và $3x + y = -44$

Bài 4: Hướng ứng phong trào ủng hộ đồng bào lũ lụt, ba chi đội 7A, 7B, 7C quyên góp được tổng số tiền 2 700 000 đồng. Biết rằng số tiền quyên góp của ba chi đội lần lượt tỉ lệ với 5, 6, 7. Tính số tiền quyên góp mỗi chi đội?**Bài 5:** Cho $\widehat{EOF} = 60^\circ$ và $\widehat{EMG} = 60^\circ$ (Hãy vẽ lại hình hình vẽ bên).a) Chứng minh rằng $MG \parallel OF$.b) Kẻ tia Mx là tia phân giác của \widehat{OMG} . Tính số đo \widehat{OMx} .c) Gọi K là giao điểm của Mx với OF. Kẻ KH vuông góc với MG tại H. Tính số đo \widehat{MKH} .**Bài 6:** Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức $A = \frac{2011}{|x| + 2012}$.**ĐỀ 2****I. TRẮC NGHIỆM****Câu 1:** Kết quả của phép tính $\frac{4}{7} - \frac{5}{9}$ là:

A. $\frac{1}{63}$

B. $\frac{2}{63}$

C. $\frac{4}{63}$

D. $\frac{5}{63}$

Câu 2: Hai bạn An và Bình có tổng cân nặng là 91 kg, biết cân nặng của An và Bình tỉ lệ với 4 và 3. Vậy khối lượng của mỗi bạn là:

A. An: 51kg và Bình: 40kg.

B. An: 39 kg và Bình: 52kg.

C. An: 52 kg và Bình: 39kg

D. Mỗi bạn nặng 45,5kg.

Câu 3: Làm tròn số 23,4782 với độ chính xác 0,005 ta được:

A. 23,48

B. 23,47

C. 23,478

D. 23,5

Câu 4: Trong các số $-5; 0; 1; -3$ thì số có giá trị tuyệt đối lớn nhất là

A. -5

B. 0

C. -3

D. 1

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 5: Đại lượng y tỉ lệ thuận với đại lượng x theo công thức $y = -2x$. Cho $x = -4$ thì $y = ?$

- A. $y = 8$ B. $y = -8$ C. $y = -6$ D. $y = 2$

Câu 6: Tìm x , biết: $\frac{0,2}{-2} = \frac{8}{x}$

- A. 0,8 B. -0,8 C. 80 D. -80

Câu 7: Tìm ba số a, b, c biết $\frac{a}{9} = \frac{b}{4}$ và $a + b = 26$

- A. $a = 18; b = 8$ B. $a = 8; b = 18$ C. $a = 9; b = 4$ D. $a = 4; b = 9$

Câu 8: \widehat{xBy} có số đo bằng 70° . Góc đối đỉnh với \widehat{xBy} có số đo là:

- A. 90° B. 70° C. 140° D. 150°

Câu 9: Tam giác PQR có $PQ = 5\text{cm}$, $PR = 3\text{cm}$, $RQ = 4\text{cm}$. Khi đó:

- A. $\widehat{R} > \widehat{P} > \widehat{Q}$ B. $\widehat{R} < \widehat{P} < \widehat{Q}$ C. $\widehat{P} > \widehat{R} > \widehat{Q}$ D. $\widehat{Q} > \widehat{R} > \widehat{P}$

Câu 10: Bộ ba số đo nào sau đây có thể là độ dài ba cạnh của một tam giác?

- A. $2\text{cm}, 3\text{cm}, 1\text{cm}$ B. $2\text{cm}, 3\text{cm}, 6\text{cm}$ C. $4\text{cm}, 5\text{cm}, 6\text{cm}$ D. $4\text{cm}, 3\text{cm}, 7\text{cm}$

Câu 11: Tam giác MNP có $\widehat{M} = 38^\circ$, $\widehat{P} = 100^\circ$. Số đo góc N là:

- A. 52° B. 38° C. 142° D. 42°

Câu 12: Cho $\triangle EGH = \triangle MKQ$. Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. $\widehat{E} = \widehat{Q}$ B. $EG = MQ$ C. $GH = KQ$ D. $\widehat{G} = \widehat{H}$

II. TỰ LUẬN

Bài 1: Thực hiện phép tính

a) $\frac{-5}{6} + \frac{8}{9} : \left(-\frac{4}{9}\right)$

b) $1,2 \cdot \frac{-8}{13} - \frac{1}{5} \cdot \left(\frac{-8}{13}\right)$

c) $\frac{-3}{5} \cdot \frac{29}{43} + \frac{-14}{43} \cdot \sqrt{\frac{9}{25}} + |-1,2|$

d) $1,5 : \left(\frac{-1}{4}\right)^2 - \frac{3}{10} \cdot \sqrt{25} + 0,4$

Bài 2: Tìm x , biết:

a) $\frac{-4}{5} + \frac{9}{5}x = 0,2$

b) $(3,2x - 2)(x + \sqrt{9}) = 0$

c) $\frac{2}{3} + |x - 2| = \frac{7}{3}$

d) $(3x - 7) \cdot \left(x^2 - \frac{1}{4}\right) = 0$

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

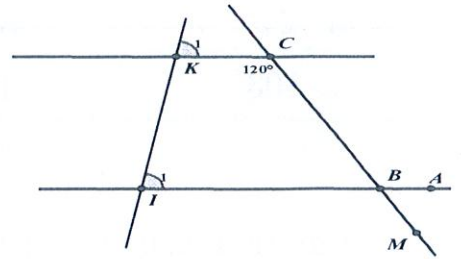
Bài 3. Số học sinh của ba lớp 6A, 6B, 6C lần lượt tỉ lệ với 9; 10; 11. Biết rằng tổng số học sinh của hai lớp 6A và 6B nhiều hơn số học sinh của lớp 6C là 32 học sinh. Tính số học sinh của mỗi lớp?

Bài 4: Cho hình vẽ, biết $\widehat{I}_1 = 80^\circ$; $\widehat{K}_1 = 80^\circ$. *Hãy vẽ lại hình vào bài làm và thực hiện các yêu cầu sau:*

a) Chứng minh: $KC \parallel IB$.

b) Biết $\widehat{KCB} = 120^\circ$. Tính \widehat{ABM} ?

c) Từ K kẻ KD vuông góc với IB tại D. Tính số đo \widehat{IKD} .



Bài 5: Cho a, b, c là các số khác 0 và $a + b + c \neq 0$. Biết: $\frac{a+b-c}{c} = \frac{a+c-b}{b} = \frac{b+c-a}{a}$.

Tính giá trị của biểu thức: $A = \left(1 + \frac{a}{b}\right) \left(1 + \frac{c}{a}\right) \left(1 + \frac{b}{c}\right)$

ĐỀ 3

I. TRẮC NGHIỆM : Chọn phương án đúng trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1: Cách viết nào sau đây là đúng:

- A. $|-0,5| = -0,5$ B. $-|-0,5| = -(-0,5)$ C. $-|-0,5| = 0,5$ D. $|-0,5| = 0,5$

Câu 2: $\sqrt{49}$ có kết quả là :

- A. 7 B. -7 C. $-|-7|$ D. $-|7|$

Câu 3: Kết quả nào đúng khi làm tròn số 5,74623 đến chữ số thập phân thứ hai:

- A. 5,75623 B. 5,74 C. 5,74723 D. 5,75

Câu 4: Nếu $\sqrt{x} = 9$ thì x^2 bằng:

- A. 9 B. 81 C. 3 D. $\sqrt{3}$

Câu 5: Cho y tỉ lệ thuận với x theo hệ số tỉ lệ $k = 3$. Khi đó x tỉ lệ thuận với y theo hệ số:

- A. 3 B. -3 C. $\frac{1}{3}$ D. 9

Câu 6: Cho tỉ lệ thức $\frac{-4}{x} = \frac{x}{-25}$. Giá trị của x là:

- A. $x = 10$ B. $x = -10$ C. $x \in \{-10; 10\}$ D. $x = 50$

Câu 7: Cho đẳng thức $ab = -5.4$. Tỉ lệ thức nào sau đây là đúng:

- A. $\frac{4}{b} = \frac{a}{-5}$ B. $\frac{b}{-5} = \frac{a}{4}$ C. $\frac{a}{-5} = \frac{b}{4}$ D. $\frac{-5}{a} = \frac{4}{b}$

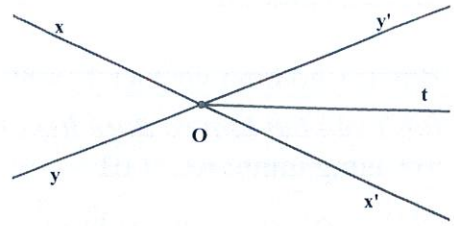
Câu 8: Bộ ba số đo nào sau đây có thể là độ dài ba cạnh của một tam giác?

- A. 6cm, 8cm, 10cm B. 3cm, 3cm, 6cm C. 4cm, 5cm, 12cm D. 1cm, 3cm, 4cm

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 9: Cho hình vẽ, biết hai đường thẳng xx' và yy' cắt nhau tại O, $\widehat{xOy} = 54^\circ$, Ot là tia phân giác của $\widehat{x'Oy'}$. Số đo góc $\widehat{x'Ot}$ là:

- A. 27° B. 54°
C. 108° D. 126°



Câu 10: Cho tam giác DGE có $\widehat{G} = 56^\circ$, $\widehat{E} = 45^\circ$. Số đo góc D là:

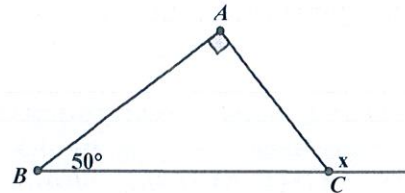
- A. 79° B. 89° C. 45° D. 56°

Câu 11: Nếu $\Delta ABC = \Delta DEF$ và $AB=5\text{cm}$; $AC=7\text{cm}$; $BC=10\text{cm}$ thì EF bằng ?

- A. 5cm B. 7cm C. 10cm D. Một đáp án khác

Câu 12: Cho hình vẽ sau. Tính số đo x

- A. 90° B. 100°
C. 120° D. 140°



II. TỰ LUẬN

Bài 1: Thực hiện phép tính

a) $2\frac{1}{2} + \frac{4}{7} : \left(-\frac{8}{7}\right)$

b) $1,75 \cdot \frac{-5}{9} - \frac{3}{4} \cdot \frac{-5}{9}$

c) $\frac{-3}{5} \cdot \frac{17}{35} + \frac{-18}{35} \cdot \sqrt{\frac{9}{25}} + |-3,2|$

d) $3 : \left(\frac{-3}{2}\right)^2 + \frac{1}{9} \cdot \sqrt{36} + 0,75$

Bài 2: Tìm x, biết:

a) $\frac{-2}{3} + \frac{5}{3}x = 0,25$

b) $(1,2x - 5)(x + \sqrt{4}) = 0$

c) $0,2 + |x - 2,3| = 1,1$

d) $\left(x - \frac{1}{3}\right)^2 = \frac{4}{9}$

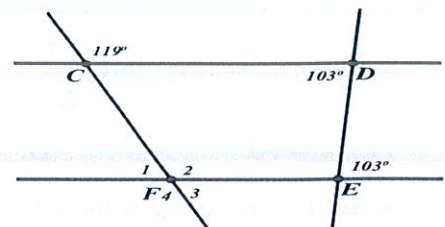
Bài 3: Học sinh của 3 lớp 6 cần phải trồng và chăm sóc 24 cây bàng. Lớp 7A có 32 học sinh, lớp 7B có 28 học sinh, lớp 7C có 36 học sinh. Hỏi mỗi lớp cần phải trồng và chăm sóc bao nhiêu cây bàng, biết rằng số cây bàng tỉ lệ thuận với số học sinh.

Bài 4: Vẽ lại hình sau vào vở và thực hiện yêu cầu sau:

a) Chứng minh $CD \parallel FE$.

b) Tính số đo $\widehat{F_2}$.

c) Kẻ CA vuông góc với FE tại A. Tính số đo \widehat{ACF} .



Bài 5: Cho $\frac{a}{b} = \frac{c}{d}$ ($b; d \neq 0$). Chứng minh rằng: $\frac{5a - 3b}{3a + 2b} = \frac{5c - 3d}{3c + 2d}$.

TRƯỜNG THCS GIA THỤY
TỔ XÃ HỘI

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ I
Môn: Ngữ văn Khối: 7
Năm học 2023-2024

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

1. Phần văn bản:

- Thơ trữ tình
- Truyện

*** Yêu cầu:**

- Nắm được kiến thức cơ bản, đặc điểm của thể loại thơ trữ tình, truyện.
- Cảm thụ một số chi tiết, hình ảnh đặc sắc.

2. Phần Tiếng Việt:

- Mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ
- Các biện pháp tu từ: nói giảm nói tránh, điệp ngữ, nhân hóa, so sánh, ẩn dụ, hoán dụ
- Nghĩa của từ ngữ
- Số từ, phó từ
- Dấu câu: dấu gạch ngang, dấu ngoặc kép
- Ngữ cảnh và nghĩa của từ ngữ trong ngữ cảnh

*** Yêu cầu:**

- Nắm được tác dụng của việc mở rộng thành phần câu
- Phát hiện và nêu tác dụng của các biện pháp tu từ
- Nêu được công dụng của dấu gạch ngang
- Giải nghĩa từ ngữ trong ngữ cảnh cụ thể.

3. Phần tạo lập văn bản:

- Nắm được dạng bài, có kỹ năng làm bài:
 - + Phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm.
 - + Viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP THAM KHẢO

Dạng 1: Đọc hiểu

Bài 1. Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:

“Chết trong vị ngọt mùi hương
 Lặng thầm thay những con đường ong bay
 Trải qua mưa nắng vui đây
 Men trời đất đủ làm say đất trời
 Bầy ong giữ hộ cho người
 Những mùa hoa đã tàn phai tháng ngày”

(Trích *Hành trình của bầy ong*- Nguyễn Đức Mậu)

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên.

Câu 2: Nêu một số đặc điểm hình thức của bài thơ “*Hành trình của bầy ong*” trên các phương diện: số tiếng trong mỗi dòng, số dòng trong mỗi khổ, cách gieo vần, ngắt nhịp.

Câu 3: Nêu nội dung chính của đoạn thơ?

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 4: Giải nghĩa từ “say” trong câu thơ: “Men trời đất đủ làm say đất trời”. Nêu hiệu quả của việc dùng từ “say” ở câu thơ?

Câu 5: Chỉ ra và nêu ý nghĩa của các phó từ có trong bài thơ.

Câu 6: Xác định một cụm danh từ, một cụm động từ và phân tích cấu tạo cụm từ ấy.

Câu 7: Từ hành trình tìm kiếm mật ngọt của bầy ong trong đoạn thơ, em liên tưởng đến những hình ảnh của những con người như thế nào trong cuộc sống?

Bài 2. Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:

[...]

*Quê hương là cầu tre nhỏ
Mẹ về nón lá nghiêng che
Là hương hoa đồng cỏ nội
Bay trong giấc ngủ đêm hè*

*Quê hương là vòng tay ấm
Con nằm ngủ giữa mưa đêm
Quê hương là đêm trăng tỏ
Hoa cau rụng trắng ngoài thềm*

*Quê hương là vàng hoa bí
Là hồng tím giậu mỏng tươi
Là đỏ đôi bờ dâm bụi
Màu hoa sen trắng tinh khôi*

*Quê hương mỗi người chỉ một
Như là chỉ một mẹ thôi
Quê hương có ai không nhớ...*

(Trích *Quê hương* - Đỗ Trung Quân)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ.

Câu 2. Chỉ ra và nêu hiệu quả của một biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ.

Câu 3. Nhận xét về tình cảm của nhà thơ dành cho quê hương.

Câu 4. Từ đoạn thơ trên, hãy viết đoạn văn ngắn (khoảng 5 – 7 câu) bày tỏ tình cảm của em với quê hương đất nước.

DẠNG 2. Viết

Bài 1. Viết bài văn nêu cảm nghĩ của em về một người mà em yêu quý.

Bài 2. Viết bài văn phân tích đặc điểm một nhân vật trong tác phẩm văn học mà em ấn tượng nhất.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

I. CONTENTS

1. Phonetics: sounds /ə/, /ɜ:/, /f/, /v/, /t/, /d/, /ɪd/, /ʃ/, /ʒ/, /v/ and /ɔ:/

2. Vocabulary: related to the topics: hobbies, healthy living, community service, music and arts, food and drink.

3. Grammar

a. tenses: the present simple, the present continuous, the past simple

b. structures:

-Verbs of liking and disliking

-Simple sentences

-Modal verbs: can, should (not)

-Comparisons: (not) as...as, like, different from

-Quantifiers: some, any, a lot of, lots of

-How much, how many

II. EXERCISES

WRITTEN TEST

A. Listening

Listen and choose the correct answer.

B. Phonetics

Choose the word whose underlined part is pronounced differently.

C. Vocabulary and grammar

I. Choose the best answer.

II. Find out the mistake.

III. Choose the word which has the CLOSEST meaning to the underlined part.

IV. Choose the word which has the OPPOSITE meaning to the underlined part.

D. Reading

I. Read the passage and choose the best answer.

II. Read the passage and answer the following questions.

E. Writing

I. Rewrite the sentences without changing the meaning.

II. Reorder the words/phrases to make meaningful sentences.

III. Complete the sentences from the words given.

B. Speaking test

Topic 1: Talk about your hobby.

Topic 2: Talk about some health problems and ways to have good health.

Topic 3: Talk about the community that you took part in or want to do.

Topic 4: Talk about a type of music or arts you like.

Topic 5: Talk about a popular dish in your area.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THỤY
TỔ XÃ HỘI

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ I
Môn: Lịch sử & Địa lí (Phân môn Địa lí) - Khối: 7
Năm học 2023 – 2024

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

- Bài 1: Vị trí địa lý, đặc điểm tự nhiên Châu Âu
 Bài 2: Đặc điểm dân cư xã hội Châu Âu
 Bài 3. Khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở châu Âu
 Bài 4. Liên minh châu Âu
 Bài 5. Vị trí địa lí. Đặc điểm tự nhiên châu Á
 Bài 6. Đặc điểm dân cư, xã hội châu Á
 Bài 7. Bản đồ chính trị châu Á. Các khu vực của châu Á

II. MỘT SỐ CÂU HỎI THAM KHẢO

A. Trắc nghiệm

Chọn ý đúng nhất trong mỗi câu sau:

Câu 1. Ranh giới tự nhiên giữa châu Âu và châu Á là dãy núi nào?

- A. Dãy Hi-ma-lay-a
 B. Dãy núi U-ran
 C. Dãy At-lat
 D. Dãy Al-det

Câu 2. Để giải quyết vấn đề thiếu hụt lao động, biện pháp nào sau đây **không** được sử dụng ở châu Âu?

- A. Thu hút người lao động từ bên ngoài.
 B. Khuyến khích sinh đẻ.
 C. Kéo dài độ tuổi lao động.
 D. Thực hiện chính sách một con.

Câu 3. Phát triển công nghệ xanh, sử dụng năng lượng tái tạo là một trong những giải pháp để

- A. Bảo vệ đa dạng sinh học
 B. Ứng phó với biến đổi khí hậu
 C. Bảo vệ môi trường nước
 D. Bảo vệ môi trường không khí

Câu 4. EU sử dụng đồng tiền chung nào?

- A. USD
 B. Nhân dân tệ
 C. Ô-rô
 D. Rúp

Câu 5. Trên đất liền, châu Á tiếp giáp với các châu lục nào sau đây?

- A. Châu Mỹ và châu Đại Dương
 B. Châu Phi và châu Nam Cực.
 C. Châu Âu và châu Đại Dương.
 D. Châu Âu và châu Phi.

Câu 6. Đặc điểm nào sau đây không phải là đặc điểm vị trí của châu Á?

- A. Là một bộ phận của lục địa Á - Âu
 B. Kéo dài từ cực Bắc đến vùng xích đạo
 C. Đại bộ phận diện tích nằm giữa chí tuyến Bắc và chí tuyến Nam
 D. Tiếp giáp với 2 châu lục và 3 đại dương rộng lớn

Câu 7. Dãy núi nào sau đây là dãy núi cao và đồ sộ nhất châu Á?

- A. Hi-ma-lay-a
 B. Côn Luân
 C. Thiên Sơn
 D. Cap-ca

Câu 8. Tại sao khí hậu châu Á lại chia thành nhiều đới?

- A. Do lãnh thổ trải dài từ vùng cực Bắc đến vùng xích đạo
 B. Do lãnh thổ trải dài theo chiều kinh tuyến
 C. Do ảnh hưởng của các dãy núi
 D. Do châu Á giáp với nhiều đại dương lớn

Câu 9. Châu Á có bao nhiêu đới khí hậu?

- A. 4 đới khí hậu.
 B. 5 đới khí hậu.
 C. 6 đới khí hậu.
 D. 7 đới khí hậu.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 10. Dân số châu Á so với các châu lục khác có đặc điểm là:

- A. Đồng nhất thế giới. B. Bằng dân số châu Phi.
C. Bằng dân số châu Âu. D. Ít nhất thế giới.

Câu 11. châu Á có những chủng tộc chủ yếu nào?

- A. Ô-rô-pê-ô-it và Môn-gô-lô-it
B. Ô-rô-pê-ô-it và Ô-xtra-lô-it
C. Môn-gô-lô-it và Ô-xtra-lô-it
D. Môn-gô-lô-it, Ô-xtra-lô-it, Ô-rô-pê-ô-it

Câu 12. Dân cư châu Á thường tập trung đông ở đâu?

- A. Khu vực Nam Á, Đông Nam Á và Phía đông của Đông Á
B. Khu vực Nam Á, Đông Nam Á và Trung Á.
C. Phía đông của Đông Á, Khu vực Trung Á và Nam Á.
D. Khu vực Đông Nam Á, Trung Á và Bắc Á.

Câu 13. Dân số ở châu Á đông đem lại thuận lợi gì cho các hoạt động phát triển kinh tế?

- A. Trình độ lao động cao nhất thế giới. B. Nguồn lao động dồi dào.
C. Đô thị hóa phát triển. D. Văn hóa đa dạng.

Câu 14. Tính tỉ lệ số dân châu Á trong tổng số dân thế giới năm 2020. Dựa vào bảng số liệu sau:

Khu vực	Số dân (triệu người)
Châu Á	4641,1
Thế giới	7794,8

- A. 59,5%. B. 55,9%. C. 58,5%. D. 62%.

Câu 15. Hiện nay châu Á có bao nhiêu quốc gia và vùng lãnh thổ?

- A. 47 quốc gia và vùng lãnh thổ. B. 48 quốc gia và vùng lãnh thổ.
C. 49 quốc gia và vùng lãnh thổ. D. 50 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Câu 16. Trên bản đồ chính trị châu Á được chia thành bao nhiêu khu vực chính?

- A. Ba. B. Bốn. C. Năm D. Sáu

Câu 17. Khí hậu khu vực Nam Á phần lớn

- A. Thuộc kiểu khí hậu ôn đới lục địa.
B. Thuộc kiểu khí hậu ôn đới gió mùa.
C. Thuộc đới khí hậu cực và cận cực.
D. Thuộc kiểu khí hậu nhiệt đới gió mùa.

Câu 18. Chiếm hơn 50 % trữ lượng dầu mỏ của thế giới là đặc điểm tài nguyên thiên nhiên của khu vực nào?

- A. Bắc Á. B. Trung Á.
C. Tây Nam Á. D. Đông Nam Á.

Câu 19. Các sông lớn Hoàng Hà, Trường Giang nằm ở khu vực nào của châu Á?

- A. Đông Á. B. Nam Á. C. Đông Nam Á. D. Tây Nam Á.

Câu 20. Việt Nam nằm ở khu vực nào của châu Á?

- A. Đông Á. B. Bắc Á. C. Nam Á. D. Đông Nam Á.

B. Tự luận:

Câu 1: Trình bày đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Á?

Câu 2. Dân số đông đem lại những thuận lợi và khó khăn gì cho các nước châu Á khi phát triển kinh tế - xã hội?

Câu 3.

a, Trình bày đặc điểm tự nhiên của khu vực Bắc Á?

b, Kể tên các quốc gia Đông Nam Á lục địa?

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 4. Cho bảng số liệu sau:

Dân số Thế giới và châu Âu, châu Á, châu Phi tính đến năm 2022

(Đơn vị: nghìn người)

Khu vực	Thế giới	Châu Âu	Châu Á	Châu Phi
Dân số	7 931 531	747 601	4 706 519	1 397 302

(Nguồn: <https://danso.org/>)

Dựa vào bảng số liệu, hãy

a, Tính tỉ lệ dân số của 3 châu lục so với Thế giới

b, Nhân xét cơ cấu dân số của ba châu lục so với Thế giới

TRƯỜNG THCS GIA THỤY
TỔ XÃ HỘI

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ I
Môn: Lịch sử-địa lí (Phân môn Lịch sử)
Khối: 7
Năm học 2023 - 2024

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

Bài 1: Quá trình hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu.

- Bài 2: Các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu.

- Bài 3: Phong trào Văn hóa Phục hưng và Cải cách tôn giáo.

- Bài 4: Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX.

- Bài 5: Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX.

- Bài 6: Các vương quốc phong kiến Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.

- Bài 7: Vương quốc Lào

- Bài 8: Vương quốc Cam-pu-chia

- Bài 9: Đất nước buổi đầu độc lập

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP (CÂU HỎI) THAM KHẢO:

A. Bài tập trắc nghiệm:

Câu 1: Những việc làm của Đinh Bộ Lĩnh có ý nghĩa như thế nào?

A. Đập tan tư tưởng cát cứ, chia rẽ.

B. Thống nhất đất nước, tạo tiền đề xây dựng và phát triển đất nước về sau.

C. Khiến phong kiến Trung Quốc phải kiêng nể.

D. Tạo điều kiện để mở rộng lãnh thổ đất nước.

Câu 2: Công trình kiến trúc đồ sộ được xây dựng dưới thời Minh là

A. Vạn lí trường thành

B. Cung A Phòng

C. Lăng Li Sơn

D. Cố cung Bắc Kinh

Câu 3: Để dẹp yên các sứ quân, chấm dứt tình trạng cát cứ, Đinh Bộ Lĩnh đã áp dụng biện pháp nào?

A. Biện pháp vừa mềm dẻo vừa cứng rắn.

B. Biện pháp cứng rắn.

C. Biện pháp thuyết phục.

D. Biện pháp mềm dẻo.

Câu 4: Cư dân sống trên đất Lào là

A. người Lào Thong.

B. người Lào Lùm.

C. người Khơ-me.

D. người Lào Thong và người Lào Lùm.

Câu 5: Người thống nhất các mường Lào (1353), đặt tên nước là Lan Xang, mở ra thời kì phát triển thịnh vượng của Vương quốc Lào là

A. Pha Ngừm.

B. Khun Bolom.

C. Giay-a-vác-man II.

D. Giay-a-vác-man VII.

Câu 6: Vương quốc Lan Xang phát triển thịnh vượng vào khoảng thời gian

A. thế kỉ X - XV.

B. thế kỉ XV - XVI.

C. thế kỉ XV - XVII.

D. thế kỉ XVI - XVIII.

Câu 7: Ý nào không phản ánh đúng tình hình Vương quốc Lan Xang trong giai đoạn phát triển thịnh đạt?

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- A. Là quốc gia cường thịnh nhất trong khu vực Đông Nam Á.
- B. Đứng đầu vương quốc là vua, dưới vua có một phó vương và 7 quan đại thần kiêm tổng đốc 7 tỉnh.
- C. Cuộc sống của cư dân sung túc, thanh bình.
- D. Luôn giữ quan hệ hoà hiếu với các nước láng giềng nhưng cũng cương quyết chống lại sự xâm lược.

Câu 8: Vương quốc Cam-pu-chia được hình thành từ

- A. thế kỉ V.
- B. thế kỉ VI.
- C. thế kỉ XIX.
- D. thế kỉ XIII.

Câu 9: Phật giáo được thịnh nhất dưới thời:

- A. Đường
- B. Tống
- C. Minh
- D. Thanh

Câu 10: Ý nào không phản ánh đúng sự phát triển của Vương quốc Cam-pu-chia thời kì Ăng-co?

- A. Vương triều tăng cường củng cố quyền lực.
- B. Nhà vua quan tâm đến đời sống nhân dân, thực hiện nhiều hoạt động công ích như lập cơ sở khám, chữa bệnh; mở đường giao thông;...
- C. Nhiều hồ, kênh mương được xây dựng tạo cơ sở cho nông nghiệp phát triển.
- D. Người Khơ-me đã giành chiến thắng trước sự tấn công của người Thái vào thế kỉ XV.

B. Bài tập tự luận:

Câu 1: Em hãy trình bày những nét chính về tổ chức chính quyền, đời sống xã hội và văn hóa thời Ngô. Qua đó, hãy đánh giá công lao của Ngô Quyền trong buổi đầu độc lập.

Câu 2: Hãy nêu những thành tựu văn hóa tiêu biểu của các quốc gia ở Đông Nam Á và rút ra nhận xét.

Câu 3: Trình bày sơ lược về sự hình thành và phát triển của các vương quốc phong kiến Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.

Câu 9: Những sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học được gọi là:

- A. di tích lịch sử - văn hóa
 B. di sản văn hóa vật thể
 C. di sản văn hóa phi vật thể
 D. danh lam thắng cảnh

Câu 10: Trong những tình huống dưới đây, tình huống nào không tạo căng thẳng cho con người?

- A. Xung đột, tranh cãi với bạn bè.
 B. Gia đình không hạnh phúc.
 C. Bị ốm đau, bệnh tật, tai nạn.
 D. **Được bố mẹ đưa đi du lịch.**

Câu 11: Trong những tình huống dưới đây, tình huống nào không tạo căng thẳng cho con người?

- A. Bị anh chị lớp trên đe dọa.
 B. Bố mẹ yêu cầu kết quả học tập cao.
 C. Áp lực đạt giải khi thi HSG.
 D. **Tham gia ủng hộ quỹ Vaccin.**

Câu 12: Tình huống nào dưới đây có thể gây căng thẳng cho con người?

- A. Đi chơi cùng với nhóm bạn thân.
 B. Được bố mẹ đưa đi chơi công viên.
 C. **Kết quả học tập không như ý muốn.**
 D. Nhận giải thưởng vì thành tích cao.

Câu 13: Tự giác học tập là

- A. chủ động học tập, không cần ai nhắc nhở.
 B. học trên lớp, về nhà không cần học.
 C. chỉ quan tâm đến công việc của lớp.
 D. chia sẻ suy nghĩ của mình với mọi người.

Câu 14: Để rèn luyện tính tự giác, tích cực trong học tập, chúng ta cần phải làm những việc nào dưới đây?

- A. Xây dựng mục tiêu cho bản thân.
 B. Dành thời gian học môn yêu thích.
 C. Quyết tâm thực hiện kế hoạch đã đặt ra.
 D. Tích cực tham gia mọi hoạt động.

Câu 15: Những sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học được gọi là:

- A. di tích lịch sử - văn hóa
 B. di sản văn hóa vật thể
 C. di sản văn hóa phi vật thể
 D. danh lam thắng cảnh

Câu 16: Di sản văn hóa vật thể và phi vật thể hay còn được gọi là?

- A. Di sản văn hóa vật chất và tinh thần.
 B. Di sản văn hóa vô hình và hữu hình.
 C. Di sản văn hóa trừu tượng và phi trừu tượng.
 D. Di sản văn hóa đếm được và không đếm được.

Câu 17: Di sản văn hoá là:

A. sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

B. sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

C. sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

D. sản phẩm có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Câu 18: Di sản văn hoá bao gồm:

- A. di sản văn hoá tinh thần và di sản văn hoá vật thể.
 B. di sản văn hoá phi vật thể và di sản văn hoá vật thể.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

C. di sản văn hoá vật chất và di sản văn hoá tinh thần.

D. di sản văn hoá thể chất và di sản văn hoá tinh thần.

Câu 19: Nội dung nào dưới đây không phải là biểu hiện của căng thẳng?

A. Thường xuyên đau đầu, đau cơ bắp, chóng mặt...

B. Cảm thấy chán nản, lo lắng, khó chịu, buồn bã...

C. Dễ nổi cáu, bực bội hoặc nóng tính.

D. Tinh thần phấn chấn, vui tươi.

Câu 20: Nội dung nào dưới đây là biểu hiện của căng thẳng?

A. Mất tập trung, hay quên.

B. Lời nói đi đôi với việc làm.

Dạng 2 (hoặc Câu hỏi 2/ Bài tập 2)

Câu 1: Giữ chữ tín là gì? Tại sao trong cuộc sống mỗi người cần biết giữ chữ tín?
Nêu một số biểu hiện của giữ chữ tín

Câu 2: Q và H phát hiện mấy thanh niên lấy trộm cổ vật trong ngôi chùa của làng. Q rủ H đi báo công an nhưng H từ chối và nói: "Việc đó nguy hiểm lắm, nếu họ biết mình tố cáo sẽ trả thù chúng mình đấy!".

Nếu là Q, em sẽ làm gì?

Câu 3: Thời gian gần đây, H thấy cơ thể mình có nhiều thay đổi. Có những ngày bạn mệt mỏi, chóng mặt, hay cáu gắt, không muốn gặp gỡ, nói chuyện với ai. Bạn thấy rất lo lắng không biết chuyện gì xảy ra với mình. H tìm hiểu và biết rằng những thay đổi về cơ thể ở tuổi này là một phần của sự phát triển. Những lúc như vậy, cần nghỉ ngơi, vận động nhẹ nhàng, dành thời gian cho những hoạt động giải trí lành mạnh như nghe nhạc, đọc sách, tập đàn,...

a) Hãy nêu những biểu hiện của H khi bị căng thẳng.

b) Bạn H đã ứng phó với tâm lí căng thẳng như thế nào?

Câu 4: Giữ chữ tín là gì? Giữ chữ tín có vai trò và tầm quan trọng như thế nào đối với mỗi chúng ta?. Nêu một số biểu hiện của việc không chữ tín.

Câu 5: Lớp của H chuẩn bị tham gia biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày Quốc khánh. Các bạn thảo luận sẽ chọn trang phục áo dài và biểu diễn tiết mục múa. Khi lớp trưởng phổ biến kế hoạch, H phản đối vì cho rằng thời hiện đại rồi thì nên chọn trang phục biểu diễn là váy.

Nếu là bạn của H em sẽ khuyên H như thế nào

Câu 6: G là học sinh giỏi của lớp, L là một học sinh trung bình, lại thường quậy phá, trốn học. Kì thi gần tới, L cùng nhóm bạn xấu đã lập hội đe dọa, muốn G phải cho mình chép bài và chuyển đáp án cho cả nhóm. G cảm thấy rất căng thẳng. Bạn không thể tập trung học được, thường giật mình lúc ngủ, mỗi khi đến trường lại bị đổ mồ hôi tay và trán. Cuối cùng, G đã tìm đến phòng tư vấn tâm lí học đường của trường để được hỗ trợ giải toả tâm lí và tìm ra giải pháp phù hợp, an toàn nhất.

a) Hãy nêu những biểu hiện của G khi bị căng thẳng.

b) Bạn G đã ứng phó với tâm lí căng thẳng như thế nào?

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

1. Làm quen với phần mềm bảng tính
2. Tính toán tự động trên bảng tính
3. Công cụ hỗ trợ tính toán
4. Trình bày bảng tính

II. MỘT SỐ DẠNG CÂU HỎI THAM KHẢO:

A. Lý thuyết:

Câu 1: Phần mềm bảng tính là gì? Trình bày các thao tác chọn (đánh dấu) một ô, hàng, cột, vùng trên trang tính?

Câu 2: Trình bày các bước sao chép ô tính chứa công thức.

Câu 3: Trình bày các bước nhập, chỉnh sửa và định dạng dữ liệu trong trang tính

Câu 4: Em hãy kể bảng trình bày tên hàm, cách viết, ví dụ về các hàm đã học.

B. Bài tập:

1. Bài tập trắc nghiệm:

Tham khảo các dạng bài tập trắc nghiệm trong sách bài tập Tin học 7 từ bài 6 đến bài 9.

2. Bài tập tự luận:

Tham khảo các dạng bài 6.7, 7.3, 7.17, 8.7 - Sách bài tập Tin học 7

A. NỘI DUNG ÔN TẬP

Bài 7. Hoá trị và công thức hoá học.

Bài 8. Tốc độ chuyển động.

Bài 9. Đo tốc độ.

Bài 10. Đồ thị quãng đường – thời gian.

Bài 11. Thảo luận về ảnh hưởng của tốc độ trong an toàn giao thông.

Bài 12. Sóng âm.

Bài 13. Độ to và độ cao của âm.

Bài 14. Phản xạ âm, chống ô nhiễm tiếng ồn

Bài 15. Năng lượng ánh sáng. Tia sáng, vùng tối.

B. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP THAM KHẢO:

I. BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM:

Hs xem lại các bài tập trắc nghiệm sách Bài tập KHTN7 từ bài 7 đến bài 15 và làm một số bài tập minh họa sau:

(chú ý: một số dạng câu hỏi minh họa sau không phải là giới hạn đề thi):

Câu 1. Hoá trị của nitrogen trong hợp chất N_2O_5 là

- A. V. B. IV. C. III. D. II.

Câu 2. Phân tử $CaCO_3$ có số nguyên tử là

- A. 3. B. 4. C. 5. D. 6.

Câu 3. Công thức hoá học của S (VI) và O (II) là

- A. SO_2 . B. SO_3 . C. SO . D. S_2O .

Câu 4. Một bạn học sinh đi từ nhà đến trường bằng xe đạp với tốc độ không đổi, xuất phát từ nhà lúc 6 h 45 min, đến trường lúc 7 h 15 min. Biết quãng đường từ nhà bạn đó đến trường dài 5km. Tốc độ của bạn đó là

- A. 10 km/h. B. 14 km/h. C. 5 km/h. D. 15 km/h.

Câu 5. Ba bạn An, Bình, Đông học cùng lớp. Khi tan học, ba bạn đi cùng chiều trên đường về nhà. Tốc độ của An là 6,2 km/h, của Bình là 1,5 m/s, của Đông là 72 m/min. Kết luận nào sau đây là đúng?

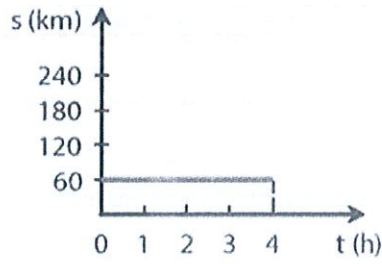
- A. Bạn An đi nhanh nhất. B. Bạn Bình đi nhanh nhất.
C. Bạn Đông đi nhanh nhất. D. Ba bạn đi nhanh như nhau.

Câu 6. Bảng dưới đây mô tả chuyển động của một ô tô trong 4 h.

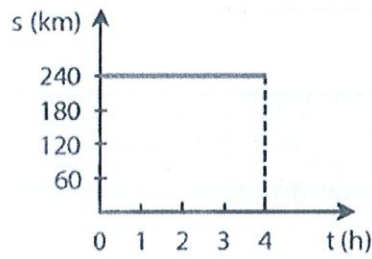
Thời gian (h)	1	2	3	4
Quãng đường (km)	60	120	180	240

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thuy ôn tập và làm bài thật tốt!

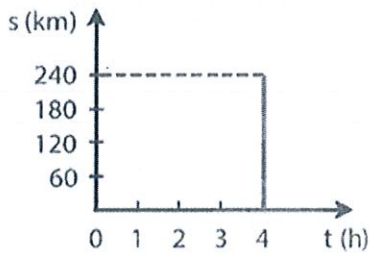
Hình vẽ nào sau đây biểu diễn đúng đồ thị quãng đường – thời gian của chuyển động trên?



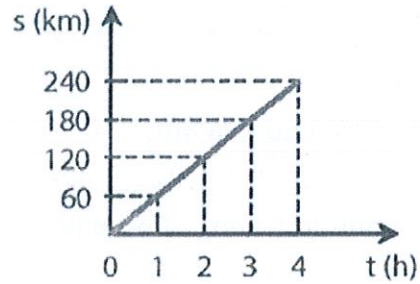
A.



B.



C.



D.

A. Hình A

B. Hình B

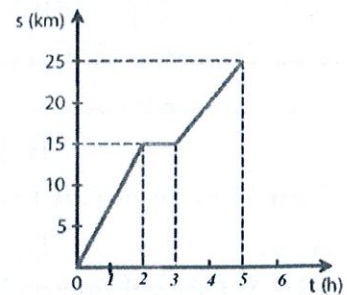
C. Hình C

D. Hình D

Câu 7. Một vật chuyển động theo đồ thị quãng đường – thời gian (như hình bên).

Quãng đường và tốc độ vật chuyển động trong khoảng thời gian từ giờ thứ 3 đến giờ thứ 5 là

- A. 25 km và 25 km/h. B. 10 km và 5 km/h.
C. 15 km và 5 km/h. D. 15 km và 7,5 km/h.



Câu 8. Khoảng cách an toàn giữa hai xe khi tham gia giao thông trên đường bộ trong điều kiện mặt đường khô ráo được qui định như bảng (trong hình bên).

Từ bảng hãy cho biết khoảng cách an toàn giữa 2 xe đang lưu thông với tốc độ 25 m/s trong điều kiện mặt đường khô ráo là bao nhiêu?

Tốc độ lưu hành (km/h)	Khoảng cách an toàn tối thiểu (m)
$v = 60$	35
$60 < v \leq 80$	55
$80 < v \leq 100$	70
$100 < v \leq 120$	100

- A. 35 m. B. 55 m.
C. 70 m. D. 100 m.

Câu 9. Tai ta nghe thấy tiếng sáo, bộ phận nào của cây sáo đã dao động phát ra âm thanh?

- A. Thân sáo. B. Dây thanh quản của nghệ sĩ.
C. Cột khí trong ống sáo. D. Ngón tay giữ ống sáo.

Câu 10. Âm thanh **KHÔNG** truyền trong môi trường nào?

- A. Chất lỏng. B. Chất rắn. C. Chất khí. D. Chân không.

Câu 11. Âm phát ra nhỏ hơn khi nào?

- A. Khi biên độ dao động nhỏ hơn. B. Khi biên độ dao động lớn hơn.
C. Khi tần số dao động lớn hơn. D. Khi tần số dao động nhỏ hơn.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

I. NỘI DUNG ÔN TẬP: Ôn tập lại kiến thức đã học bài 1 đến bài 7 – SGK Công nghệ 7 - Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống.

II. MỘT SỐ DẠNG CÂU HỎI THAM KHẢO

Dạng 1: Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1: So với phương thức trồng trọt trong nhà có mái che, phương thức trồng trọt ngoài tự nhiên có ưu điểm nào sau đây?

- A. Việc chăm sóc cây trồng diễn ra thuận lợi hơn.
- B. Cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt và cho năng suất cao hơn.
- C. Giúp bảo vệ cây trồng tốt hơn.
- D. Đơn giản, dễ thực hiện, có thể thực hiện trên diện tích lớn.

Câu 2: Những nhóm cây trồng nào sau đây đều là cây công nghiệp?

- A. Chè, cà phê, cao su.
- B. Bông, hồ tiêu, vải, nhãn.
- C. Hoa hồng, hoa cúc, hoa lan, bưởi.
- C. Bưởi, nhãn, chôm chôm.

Câu 3: Thành phần rắn của đất trồng có vai trò nào sau đây?

- A. Cung cấp chất dinh dưỡng cần thiết cho cây trồng, giúp cây đứng vững.
- B. Cung cấp nước cho cây trồng.
- C. Cung cấp khí oxygen cho cây trồng.
- D. Cung cấp khí carbon dioxide cho cây trồng.

Câu 4: Khi trồng cây con, để giúp cây đứng vững cần phải:

- A. Bón phân cho cây ngay sau khi trồng.
- B. Vun gốc ngay sau khi trồng.
- C. Đào hố thật sâu.
- D. Trồng cây với mật độ thật dày.

Câu 5: Việc sử dụng thùng xốp đã qua sử dụng để trồng rau an toàn, có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Giúp cây nhanh lớn.
- B. Loại bỏ các cây trồng bị sâu bệnh.
- C. Dễ chăm sóc.
- D. Bảo vệ môi trường.

Câu 6: Dùng vợt bắt côn trùng là biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại nào sau đây?

- A. Biện pháp canh tác.
- B. Biện pháp thủ công.
- C. Biện pháp hóa học.
- D. Biện pháp sinh học.

Câu 7: Có mấy phương pháp thu hoạch sản phẩm trồng trọt phổ biến?

- A. 1.
- B. 2.
- C. 3.
- D. 4.

Câu 8: Ở Việt Nam có mấy phương thức trồng trọt phổ biến?

- A. 1.
- B. 2.
- C. 3.
- D. 4.

Câu 9: Nội dung nào sau đây không phải là một trong những vai trò của rừng?

- A. Điều hòa không khí.
- B. Cung cấp nông sản xuất khẩu.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

C. Là nơi sống của động, thực vật rừng.

D. Cung cấp gỗ cho con người.

Câu 10: Dựa vào mục đích sử dụng thì có mấy loại rừng phổ biến ở Việt Nam?

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Dạng 2: Câu hỏi tự luận

Câu 1: Nêu ưu, nhược điểm của biện pháp thủ công và biện pháp hóa học trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng?

Câu 2: Trình bày một số phương pháp thu hoạch sản phẩm trồng trọt phổ biến. Cho ví dụ minh họa.

Câu 3: Nhân giống vô tính cây trồng là gì? Cây con được tạo ra bằng hình thức này có đặc điểm gì? Hình thức nhân giống này thường được áp dụng cho các loại cây nào?

Câu 4: Rừng là gì? Rừng có vai trò như thế nào đối với môi trường và đời sống con người? Ở nước ta có những loại rừng phổ biến nào?

TRƯỜNG THCS GIA THỤY
TỔ NĂNG KHIẾU

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ I
Môn: Giáo dục thể chất và Nghệ thuật - Khối 7
Năm học: 2023 – 2024

Giáo dục thể chất	Nghệ thuật	
	Âm nhạc	Mĩ thuật
Thực hiện kỹ thuật đánh cầu cao tay bên phải	1. Nội dung Hát: - Ước mơ mùa khai trường - Đi cấy - Bài học đầu tiên - Điều em muốn 2. Tập đọc nhạc: TĐN số 1-2-3-4	- Trang trí trang phục áo dài với họa tiết dân tộc - Chao đèn trong trang trí kiến trúc - Trang trí đường diềm với họa tiết thời Lý - Nhịp điệu và sắc màu của chữ

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!